

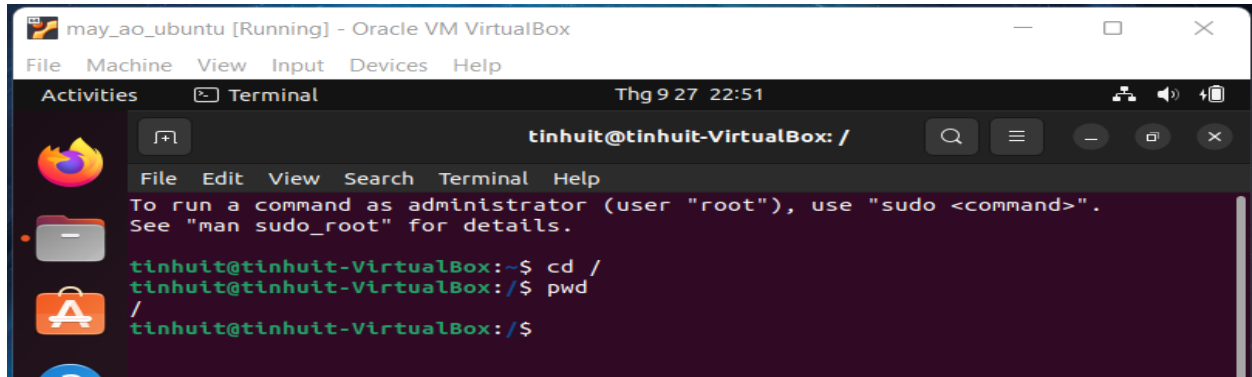
Họ tên: Phan Trọng Tinh      MSSV: 21522683

Lớp IT007.N17.1

## BÀI TẬP 1.5

**Câu 1: Thực hiện lệnh chuyển thư mục theo thứ tự sau:**

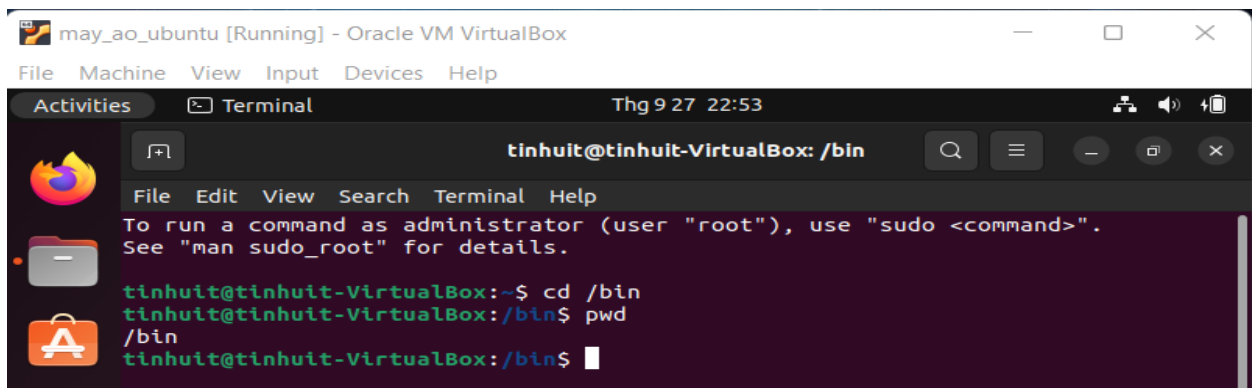
- **Chuyển về thư mục gốc:** Ta thực hiện lệnh `cd /`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: /". The user enters the command "cd /" and then "pwd", which returns "/".

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ cd /
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:/$ pwd
/
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:/$
```

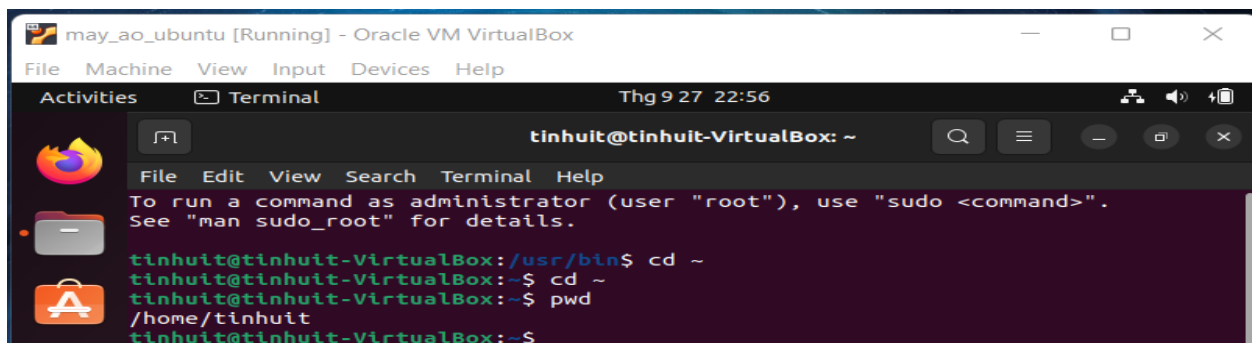
- **Chuyển đến thư mục /bin:** Từ thư mục gốc, để di chuyển đến thư mục /bin, ta thực hiện lệnh: `cd /bin`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: /bin". The user enters the command "cd /bin" and then "pwd", which returns "/bin".

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ cd /bin
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:/bin$ pwd
/bin
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:/bin$
```

- **Chuyển đến thư mục người dùng:** Từ thư mục /bin, để di chuyển đến thư mục người dùng, ta thực hiện lệnh: `cd ~`



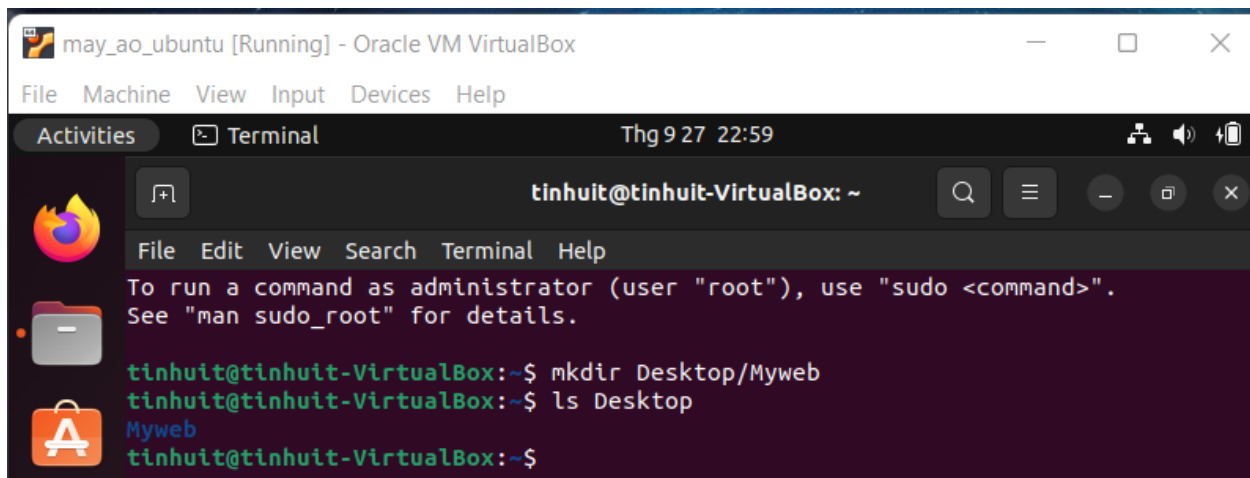
The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~". The user enters the command "cd ~" and then "pwd", which returns "/home/tinhuith".

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:/usr/bin$ cd ~
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ pwd
/home/tinhuith
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

**Câu 2: Tạo cây thư mục như sau trong thư mục cá nhân của mình:**

```
Myweb
|-images
|   |-- icon
|   |-- background
|   |-- animation
|-databases
|-scripts
|-java
```

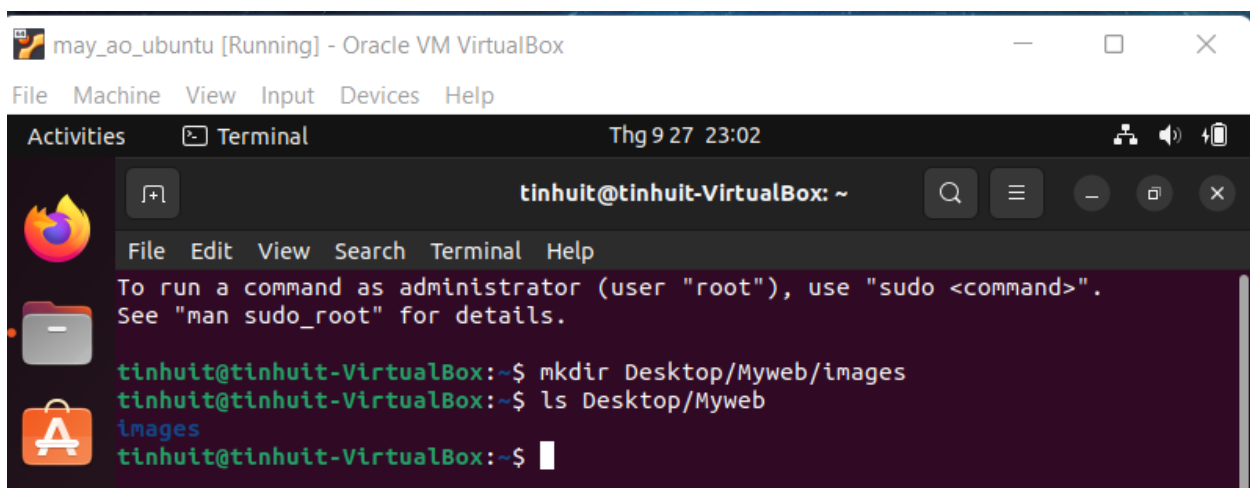
- **Tạo thư mục Myweb (bên trong thư mục Desktop):** Để tạo thư mục Myweb bên trong thư mục Desktop, chạy lệnh: `mkdir Desktop/Myweb`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal output is as follows:

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~  
File Edit View Search Terminal Help  
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".  
See "man sudo_root" for details.  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop  
Myweb  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

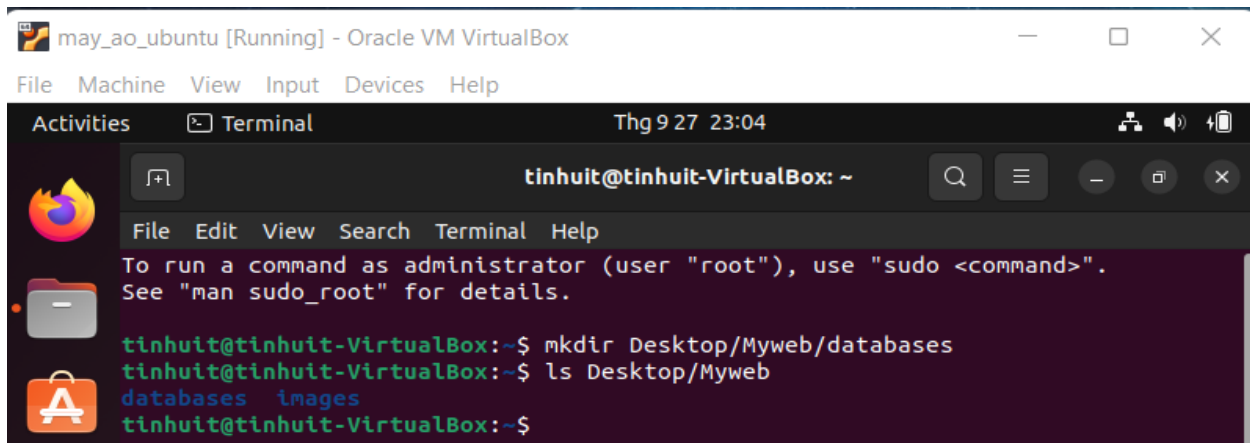
- **Tạo thư mục images:** Để tạo thư mục images bên trong thư mục Myweb, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/images.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal output is as follows:

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~  
File Edit View Search Terminal Help  
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".  
See "man sudo_root" for details.  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/images  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb  
images  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

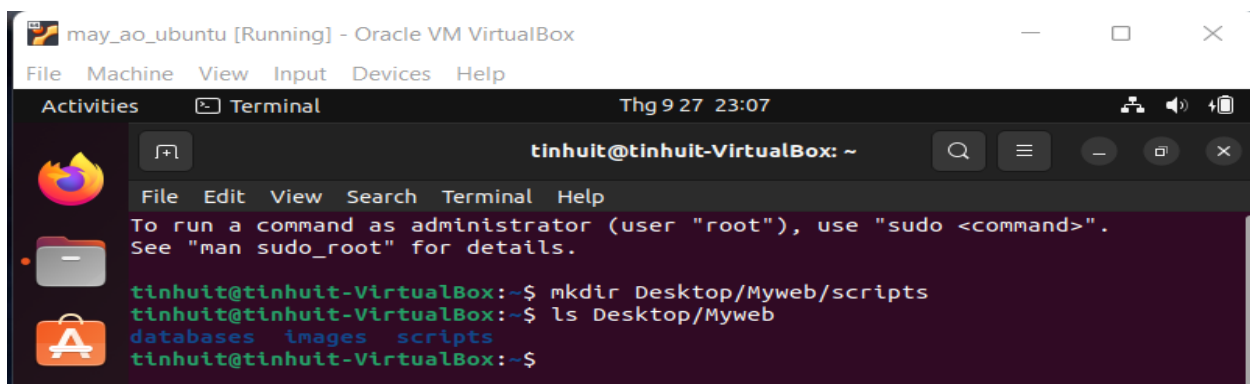
- **Tạo thư mục databases:** Để tạo thư mục databases bên trong thư mục Myweb, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/databases.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal output is as follows:

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~  
File Edit View Search Terminal Help  
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".  
See "man sudo_root" for details.  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/databases  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb  
databases images  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

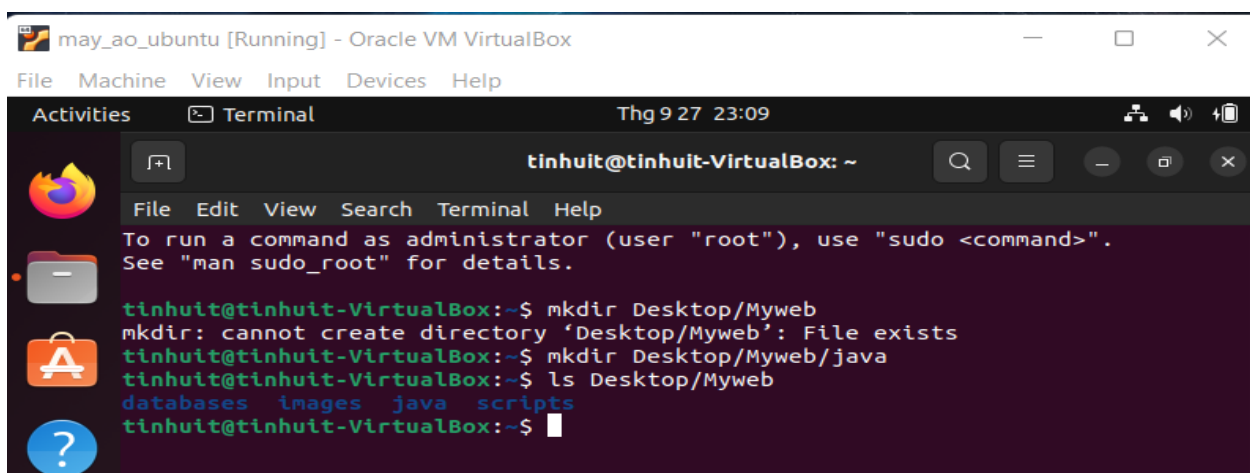
- **Tạo thư mục scripts:** Để tạo thư mục scripts bên trong thư mục Myweb, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/scripts.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal output is as follows:

```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~  
File Edit View Search Terminal Help  
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".  
See "man sudo_root" for details.  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/scripts  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb  
databases images scripts  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

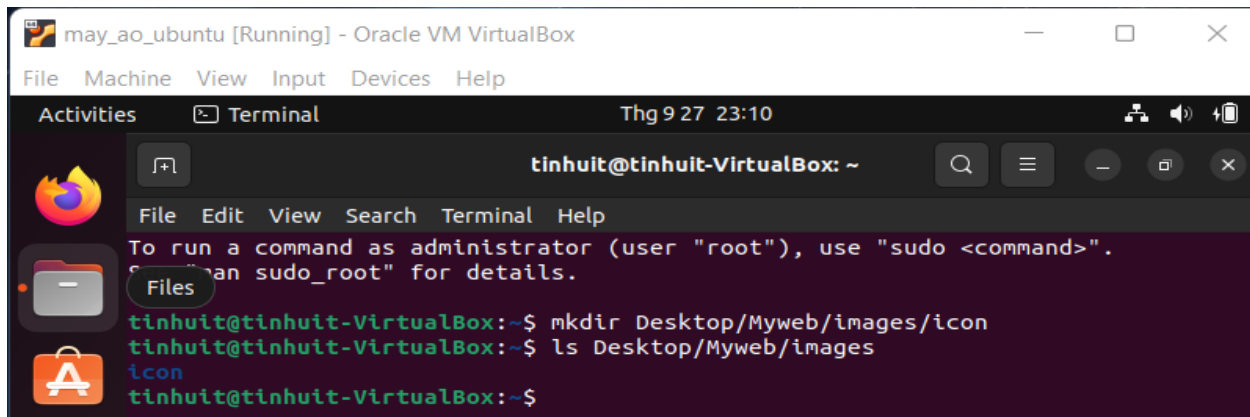
- **Tạo thư mục java:** Để tạo thư mục java bên trong thư mục Myweb, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/java.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal output is as follows:

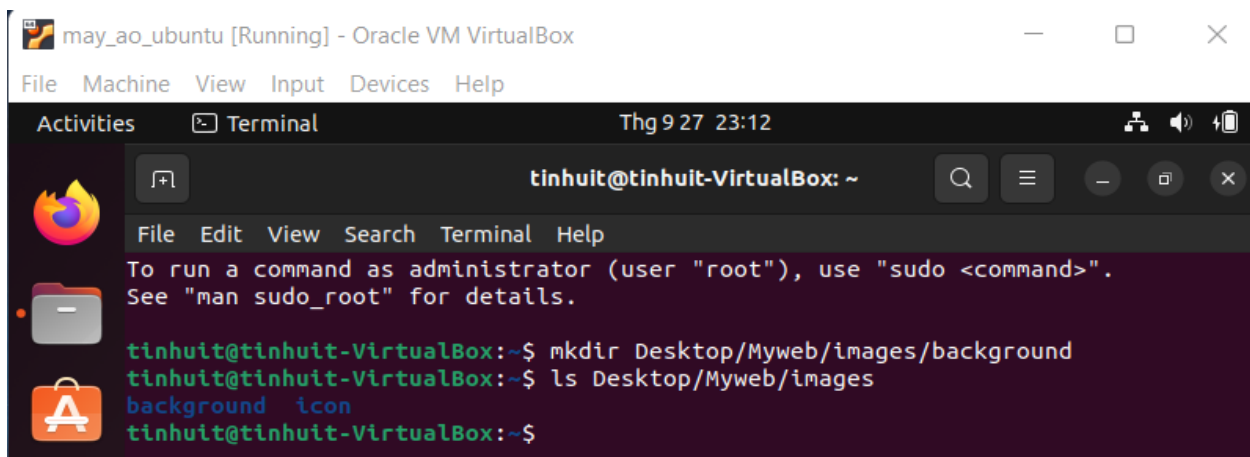
```
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~  
File Edit View Search Terminal Help  
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".  
See "man sudo_root" for details.  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb  
mkdir: cannot create directory 'Desktop/Myweb': File exists  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/java  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb  
databases images java scripts  
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

- **Tạo thư mục icon:** Để tạo thư mục icon bên trong thư mục images, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/images/icon.`



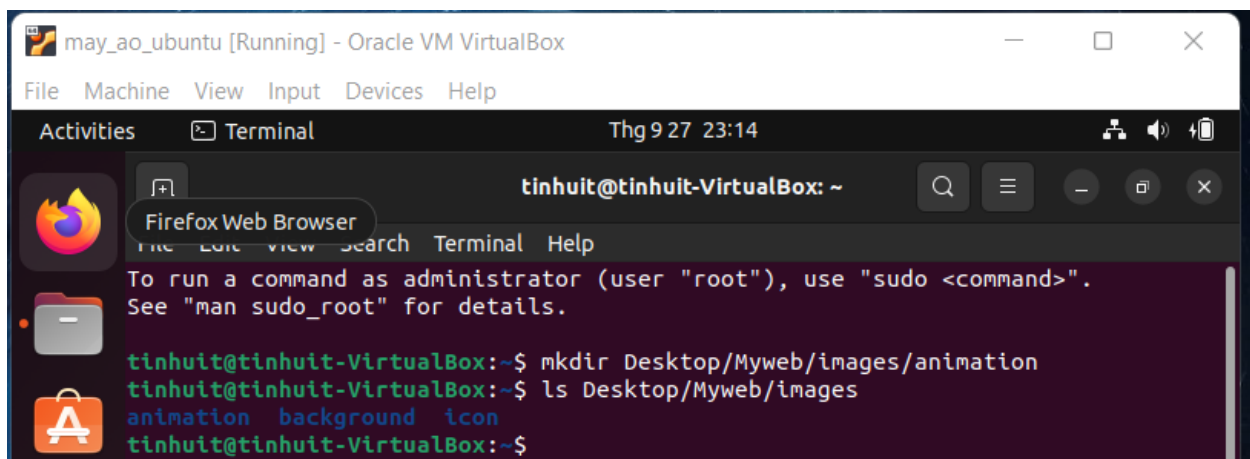
The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~". The user enters the command `mkdir Desktop/Myweb/images/icon`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/images/icon`. Then, the user enters `ls Desktop/Myweb/images`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb/images` followed by `icon` on the next line.

- **Tạo thư mục background:** Để tạo thư mục background bên trong thư mục images, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/images/background.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~". The user enters the command `mkdir Desktop/Myweb/images/background`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/images/background`. Then, the user enters `ls Desktop/Myweb/images`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb/images` followed by `background icon` on the next line.

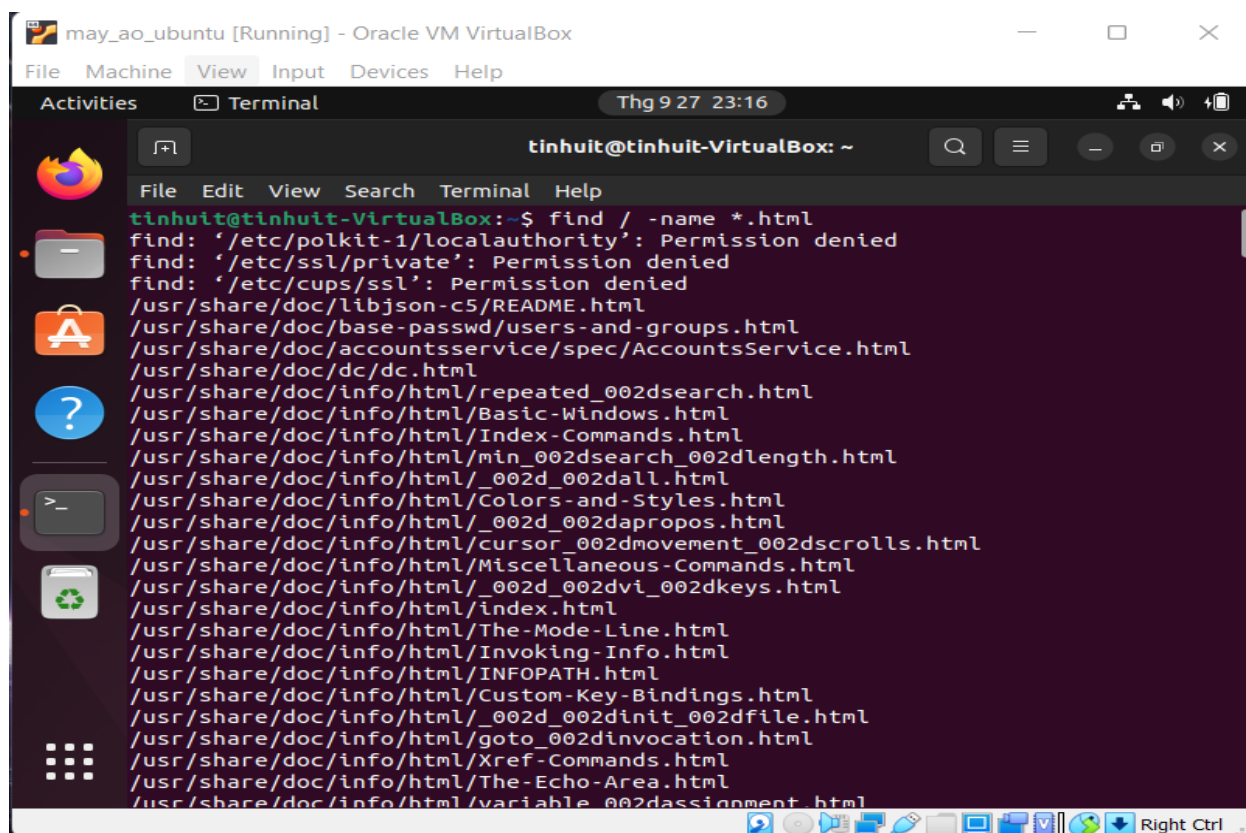
- **Tạo thư mục animation:** Để tạo thư mục animation bên trong thư mục images, ta thực hiện lệnh: `mkdir Desktop/Myweb/images/animation.`



The screenshot shows a terminal window titled "may\_ao\_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox". The terminal prompt is "tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~". The user enters the command `mkdir Desktop/Myweb/images/animation`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mkdir Desktop/Myweb/images/animation`. Then, the user enters `ls Desktop/Myweb/images`, and the output is `tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb/images` followed by `animation background icon` on the next line.

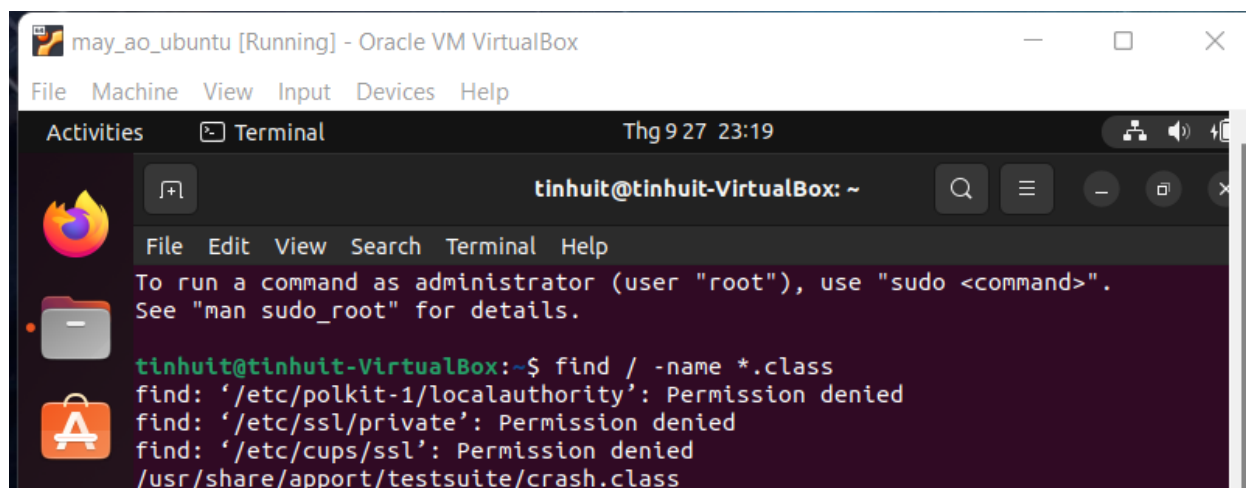
**Câu 3: Tìm một số file có phần mở rộng là .html và .class trong hệ thống file và thư mục hiện hành. Copy một vài file .html vào thư mục Myweb.**

- **Tìm file có phần mở rộng là .html:** Để tìm một số file có phần mở rộng là .html trong hệ thống file (tìm từ thư mục root), ta thực hiện lệnh: `find / -name *.html`



```
may_ao_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox
File Machine View Input Devices Help
Activities Terminal Thg 9 27 23:16
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ find / -name *.html
find: '/etc/polkit-1/localauthority': Permission denied
find: '/etc/ssl/private': Permission denied
find: '/etc/cups/ssl': Permission denied
/usr/share/doc/libjson-c5/README.html
/usr/share/doc/base-passwd/users-and-groups.html
/usr/share/doc/accountsservice/spec/AccountsService.html
/usr/share/doc/dc/dc.html
/usr/share/doc/info/html/repeated_002dsearch.html
/usr/share/doc/info/html/Basic-Windows.html
/usr/share/doc/info/html/Index-Commands.html
/usr/share/doc/info/html/min_002dsearch_002dlength.html
/usr/share/doc/info/html/_002d_002dall.html
/usr/share/doc/info/html/Colors-and-Styles.html
/usr/share/doc/info/html/_002d_002dapropos.html
/usr/share/doc/info/html/cursor_002dmovement_002dscrolls.html
/usr/share/doc/info/html/Miscellaneous-Commands.html
/usr/share/doc/info/html/_002d_002dvi_002dkeys.html
/usr/share/doc/info/html/index.html
/usr/share/doc/info/html/The-Mode-Line.html
/usr/share/doc/info/html/Invoking-Info.html
/usr/share/doc/info/html/INFOPATH.html
/usr/share/doc/info/html/Custom-Key-Bindings.html
/usr/share/doc/info/html/_002d_002dinit_002dfile.html
/usr/share/doc/info/html/goto_002dinvocation.html
/usr/share/doc/info/html/Xref-Commands.html
/usr/share/doc/info/html/The-Echo-Area.html
/usr/share/doc/info/html/variable_002dassignment.html
```

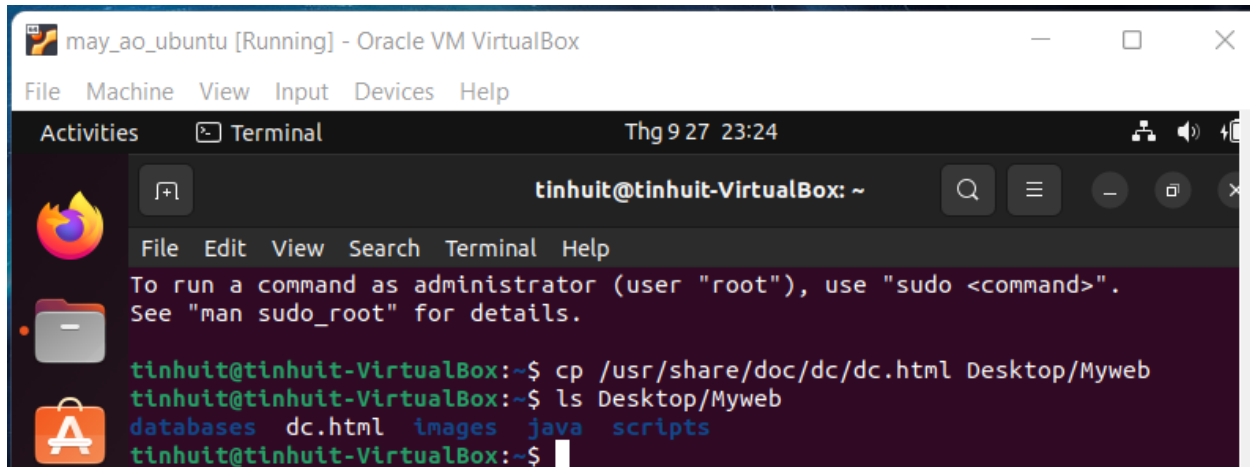
- **Tìm file có phần mở rộng là .class:** Để tìm file có phần mở rộng là .class trong hệ thống file (tìm từ thư mục root), ta thực hiện lệnh: `sudo find / -name *.class`



```
may_ao_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox
File Machine View Input Devices Help
Activities Terminal Thg 9 27 23:19
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
See "man sudo_root" for details.
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo find / -name *.class
find: '/etc/polkit-1/localauthority': Permission denied
find: '/etc/ssl/private': Permission denied
find: '/etc/cups/ssl': Permission denied
/usr/share/apport/testsuite/crash.class
```

- **Copy một vài file .html vào thư mục Myweb:** Để copy một file .html vào thư mục Myweb, chúng ta cần tìm địa chỉ của một file .html, cụ thể ở đây em chọn file có địa chỉ sau: /usr/share/doc/dc/dc.html. Ta thực hiện lệnh:

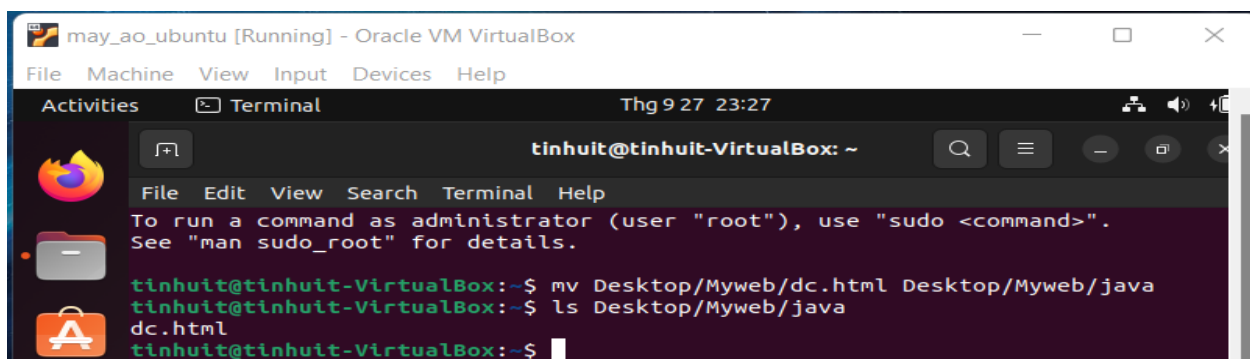
`cp /usr/share/doc/dc/dc.html Desktop/Myweb`



```
may_ao_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox
File Machine View Input Devices Help
Activities Terminal Thg 9 27 23:24
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
See "man sudo_root" for details.
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ cp /usr/share/doc/dc/dc.html Desktop/Myweb
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb
databases dc.html images java scripts
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

**Câu 4: Thực hiện lệnh mv để di chuyển vài file .html trong thư mục Myweb vào thư mục Myweb/java.**

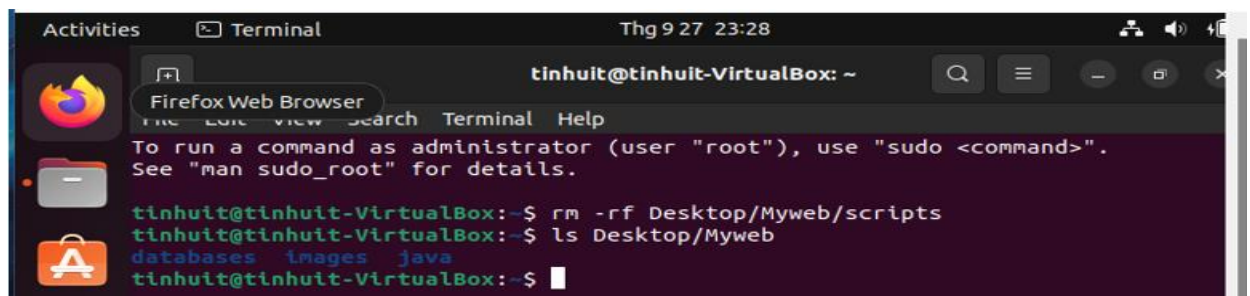
- Để di chuyển một file .html từ thư mục Myweb vào thư mục Myweb/java, ta thực hiện lệnh: `mv Desktop/Myweb/dc.html Desktop/Myweb/java`.



```
may_ao_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox
File Machine View Input Devices Help
Activities Terminal Thg 9 27 23:27
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
See "man sudo_root" for details.
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ mv Desktop/Myweb/dc.html Desktop/Myweb/java
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb/java
dc.html
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

**Câu 5: Thực hiện xóa thư mục Myweb/scripts.**

- Để xóa thư mục Myweb/scripts, ta thực hiện lệnh: `rm -rf Desktop/Myweb/scripts`

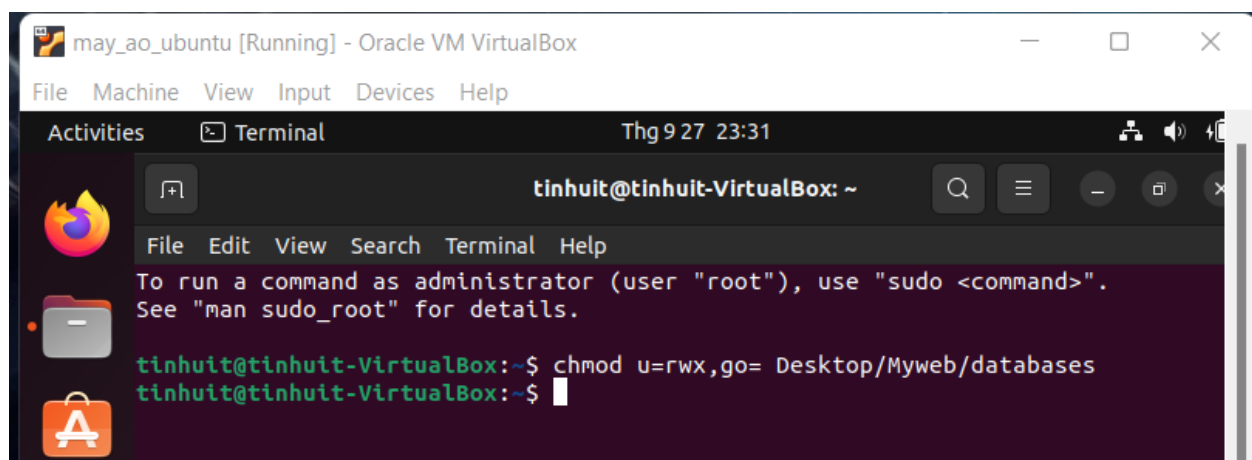
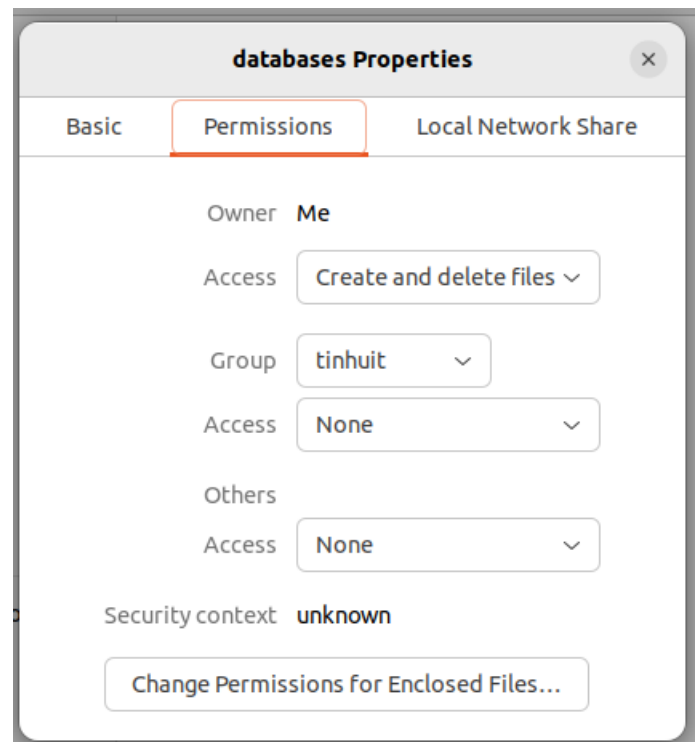
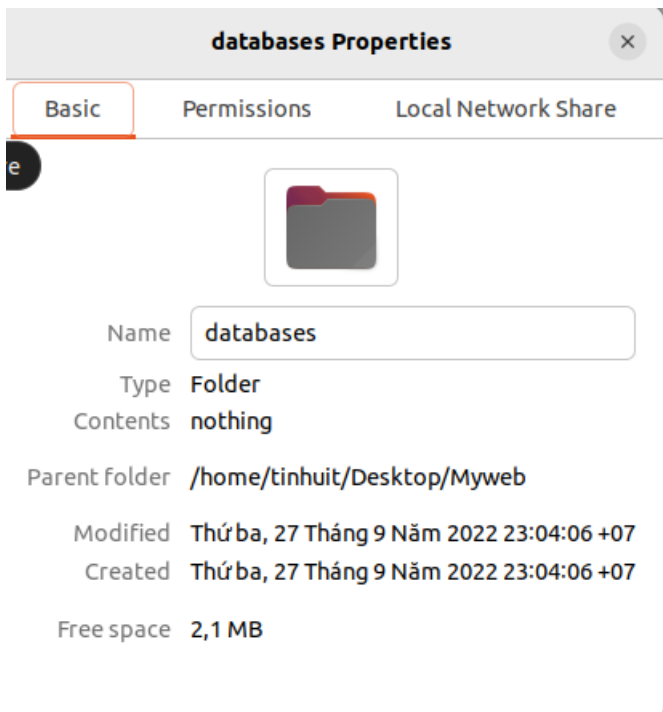


```
Activities Terminal Thg 9 27 23:28
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
Firefox Web Browser
File Edit View Search Terminal Help
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
See "man sudo_root" for details.
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ rm -rf Desktop/Myweb/scripts
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ ls Desktop/Myweb
databases images java
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```



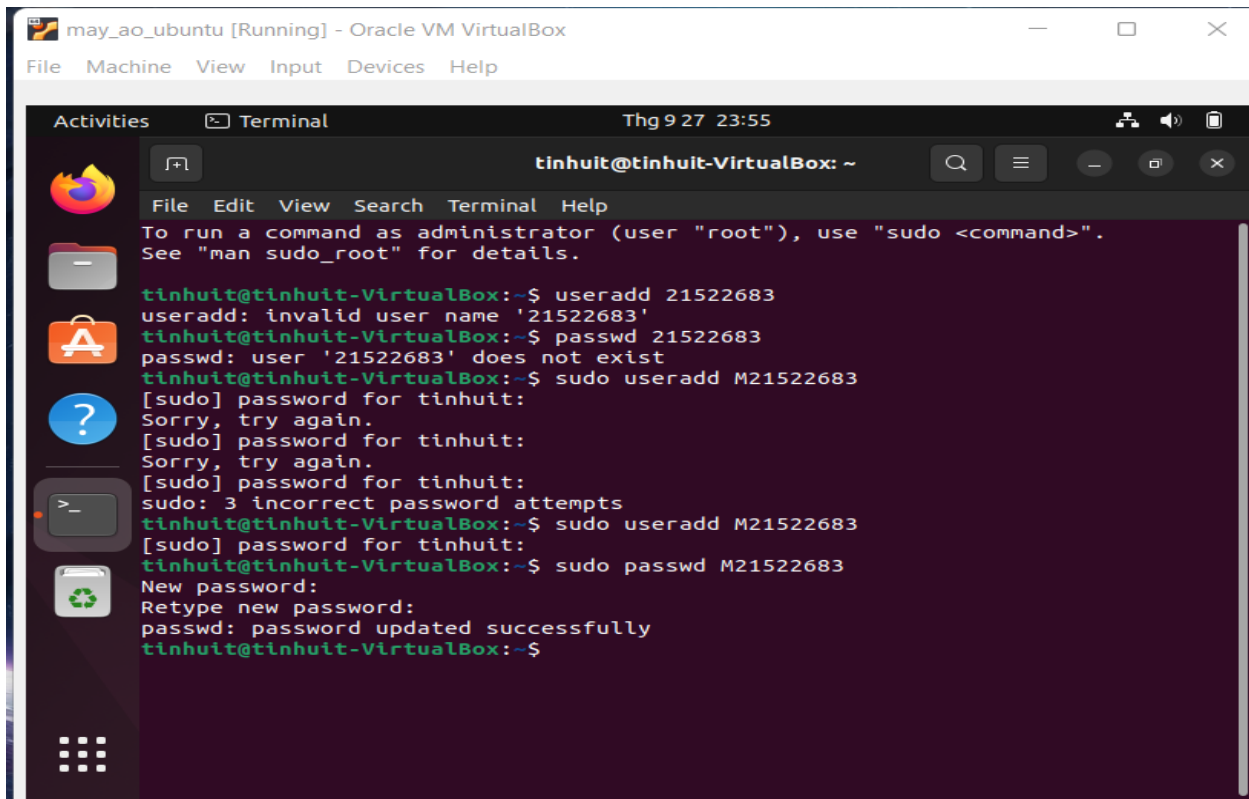
**Câu 6: Thiết lập quyền truy xuất cho thư mục Myweb/databases sao cho chỉ có chủ sở hữu có toàn quyền còn các người dùng khác không có bất kỳ quyền gì trên nó.**

- Để thiết lập quyền truy xuất cho thư mục Myweb/databases sao cho chỉ có chủ sở hữu có toàn quyền còn các người dùng khác không có bất kỳ quyền gì trên đó, chúng ta thực hiện lệnh: `chmod u=rwx,go= Desktop/Myweb/databases`



**Câu 7: Tạo user có tên là MSSV và password là ngày sinh của từng sinh viên. User được tạo nằm trong group tên là HDH.**

- Tạo user có tên là MSSV và password là ngày sinh của từng sinh viên: - Để tạo user có tên là MSSV (21522683) và password là ngày sinh của từng sinh viên, chúng ta thực hiện lệnh: `sudo useradd M21522683`, sau đó tiếp dụng sử dụng lệnh: `sudo passwd M21522683`.

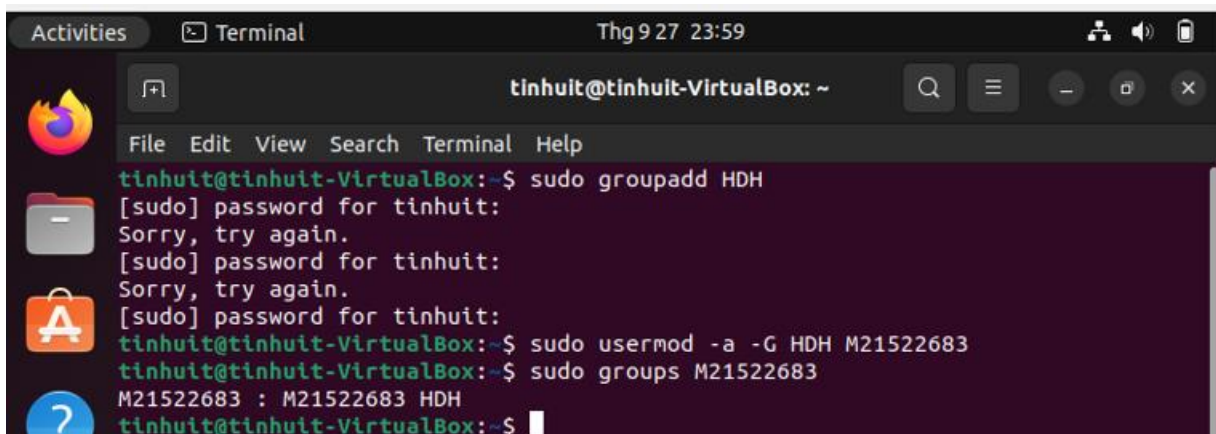


```
may_ao_ubuntu [Running] - Oracle VM VirtualBox
File Machine View Input Devices Help

Activities Terminal Thg 9 27 23:55
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help
To run a command as administrator (user "root"), use "sudo <command>".
See "man sudo_root" for details.

tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ useradd 21522683
useradd: invalid user name '21522683'
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ passwd 21522683
passwd: user '21522683' does not exist
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo useradd M21522683
[sudo] password for tinhuith:
Sorry, try again.
[sudo] password for tinhuith:
Sorry, try again.
[sudo] password for tinhuith:
sudo: 3 incorrect password attempts
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo useradd M21522683
[sudo] password for tinhuith:
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo passwd M21522683
New password:
Retype new password:
passwd: password updated successfully
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```

User được tạo nằm trong group có tên là HDH: Để tạo group có tên là HDH, ta sử dụng lệnh: `sudo groupadd HDH`. Để user được tạo ở phần trên nằm trong group có tên là HDH, chúng ta sử dụng lệnh: `sudo usermod -a -G HDH M21522683`



```
Activities Terminal Thg 9 27 23:59
tinhuith@tinhuith-VirtualBox: ~
File Edit View Search Terminal Help

tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo groupadd HDH
[sudo] password for tinhuith:
Sorry, try again.
[sudo] password for tinhuith:
Sorry, try again.
[sudo] password for tinhuith:
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo usermod -a -G HDH M21522683
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$ sudo groups M21522683
M21522683 : M21522683 HDH
tinhuith@tinhuith-VirtualBox:~$
```